

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP HƯNG YÊN
TỈNH HƯNG YÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày: 06/02/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HƯNG YÊN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Các Hôi thâm nhân dân:

1. Ông Trần Hữu Sự.
2. Bà Đàm Thị Thu Thủy.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Tạ Ngọc Nam, cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên tỉnh Hưng Yên;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên tham gia phiên toà: bà Nguyễn Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 02/2018/HSST ngày 18 tháng 01 năm 2018; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2018/HSST - QĐ ngày 24 tháng 01 năm 2018; Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2018/QĐ – HPT ngày 05/02/2018 đối với:

* **Bị cáo: Đỗ Văn B**, sinh năm 1958; HKTT: thôn V, xã B, thành phố H, tỉnh Hưng Yên; TĐVH: 7/10; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Đỗ Văn U và bà Đỗ Thị Q (đều đã mất); có vợ là Nguyễn Thị Ch, SN 1958 và có 02 con: con lớn sinh năm 1981, con nhỏ sinh năm 1986; Tiền án, tiền sự: không;

Nhân Thân: Ngày 26/11/1979, Tòa án nhân dân thị xã Hưng Yên xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”; Ngày 15/4/1983, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Hưng xử phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”; Ngày 12/8/1986, Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Hà Bắc xử phạt 40 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”; Ngày 26/7/1993, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Hưng xử phạt 06 năm tù về tội “trộm cắp tài sản của công dân”; Ngày 08/01/1999, Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xử phạt 08 năm tù về tội “trộm cắp tài sản của công dân”; Ngày 17/02/2012, Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên xử phạt 04 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/10/2017 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên.(có mặt).

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Đỗ Văn Đ, sinh năm 1986; HKTT: thôn V, xã B, thành phố H, tỉnh Hưng Yên (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 25 phút ngày 09/10/2017 tại Khu vực cửa hàng xăng dầu số X đường L - phường A - thành phố H - tỉnh Hưng Yên Tổ công tác - Công an thành phố Hưng Yên kiểm tra Đỗ Văn B, sinh năm 1958, hộ khẩu thường trú: Thôn V - xã B - thành phố H - tỉnh Hưng Yên. Thu giữ trong túi quần phía sau bên trái B đang mặc 02 gói giấy nhỏ màu vàng bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục, bột. Tổ công tác - Công an thành phố Hưng Yên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng.

Bị cáo khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 09/10/2017, bị cáo đang ở nhà tại Thôn V - xã B - thành phố H - tỉnh Hưng Yên thì anh Vũ Trường S, sinh năm 1958, trú tại: xã H - huyện K - tỉnh Hưng Yên đi bộ đến nhà bị cáo chơi. Tại nhà bị cáo, anh S rủ bị cáo góp tiền mua Hêrôin để sử dụng, bị cáo đồng ý. Sau đó, bị cáo lấy xe máy nhãn hiệu Jiu Long, biển số: 89F8 - 0977 chở anh S đến quán nước rìa đường 39A ở khu vực Cây đa N thuộc xã P - thành phố H - tỉnh Hưng Yên để uống nước. Tại quán nước, bị cáo lấy điện thoại của mình gọi điện cho số thuê bao 0967164678 của một người đàn ông và nói “ra Cây đa N bán cho hai cái”. Ý bị cáo hỏi mua 02 gói Hêrôin của người đàn ông này thì người đàn ông này đồng ý. Tiếp đó, anh S đưa cho bị cáo 200.000 đồng, bị cáo tự bỏ ra 200.000 đồng góp để mua Hêrôin. Khoảng 10 phút sau khi bị cáo gọi điện thì có 01 người đàn ông bật khẩu trang đi xe máy đến khu vực Cây đa N gặp bị cáo và nói “đưa tiền đây”. Bị cáo lấy số tiền 400.000 đồng đưa cho người đàn ông, người này cầm tiền và lấy từ trong người ra 02 gói giấy nhỏ màu vàng đưa cho bị cáo rồi bỏ đi. Bị cáo mở 02 gói giấy nhỏ màu vàng ra xem thì thấy bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục, bột, vì là người nghiện ma túy nên B biết chất màu trắng dạng cục, bột là Hêrôin. Bị cáo gói lại và để 02 gói giấy nhỏ vào trong túi quần phía sau bên trái đang mặc, rồi chở anh S đi về. Khi đi đến cửa hàng xăng dầu số X đường L - phường A - thành phố H - tỉnh Hưng Yên để anh S mua xăng mang về thì bị Tổ công tác - Công an thành phố Hưng Yên kiểm tra bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ gồm: 02 gói giấy nhỏ bọc bằng giấy vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng; 01 xe máy nhãn hiệu Jiu Long, màu nâu, biển số: 89F8 - 0977, số khung: TP 000255, số máy: VTMJL 150FMG001582; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia X1, số seri 1: 359767043523829, số seri 2: 359767043523837, bên trong lắp sim có số thuê bao: 01683987626 và số tiền 226.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 298/C54(TT2) ngày 25/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất màu trắng đục dạng bột và cục trong niêm phong thu của Đỗ Văn B, có trọng lượng 0,228g là ma túy, là loại Hêrôin, chất ma túy nằm trong danh mục I, số thứ tự 20, Nghị định 82 ngày 17/9/2013 của Chính phủ.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hưng Yên, anh Vũ Trường S khai: Khoảng 11 giờ ngày 09/10/2017, anh S đi bộ một mình đến nhà Đỗ Văn B chơi. Thấy B dắt xe máy định đi đâu đó thì S nhờ B chở đi mua xăng. B đồng ý và bảo S đi

cùng đến B, xã T, huyện T, tỉnh Hưng Yên trước rồi đi mua xăng sau. B chở S đến quán nước rìa đường 39A ở khu vực Cây đa N thuộc xã P - thành phố H - tỉnh Hưng Yên rồi lấy xe máy đi đâu một mình. Khoảng 15 phút sau, B quay lại đón S và chở S đến cửa hàng xăng dầu số X đường L - phường A - thành phố H - tỉnh Hưng Yên để S mua xăng thì bị Công an kiểm tra và thu giữ trong túi quần phía sau bên trái B đang mặc 02 gói giấy nhỏ màu vàng bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục và bột nên Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng. Anh S không biết việc bị cáo mang Heroin trong người; không thừa nhận việc góp tiền mua Heroin cùng Đỗ Văn B để sử dụng chung.

Mở rộng điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Hưng Yên đã xác minh số thuê bao điện thoại 0967164678 tại Chi nhánh tập đoàn viễn thông quân đội VIETTEL xác định được chủ đăng ký thuê báo là Vũ Quang Đ, sinh năm 1997, địa chỉ: xã T - huyện T - tỉnh Hưng Yên. Cơ quan điều tra nhiều lần triệu tập Vũ Quang Đ lên làm việc nhưng Đ đều không có mặt. Xác minh tại địa phương được chính quyền địa phương cung cấp Đ không có mặt tại địa phương nên đã tách ra để điều tra, xác minh, nếu có căn cứ thì sẽ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 04/QĐ-VKS-HS ngày 17/01/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên đã truy tố Đỗ Văn B về Tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo B thừa nhận hành vi phạm tội và đồng ý với cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên đã truy tố, đồng thời đề nghị HĐXX xem xét bị cáo được hưởng mức án thấp nhất. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đỗ Văn Đ đề nghị HĐXX xem xét trả lại cho anh chiếc xe máy bị cáo Đỗ Văn B tự lấy để đi mua Heroin, thời điểm đó anh Đ không có ở nhà nên không biết việc bị cáo sử dụng chiếc xe máy của anh Đ để sử dụng vào hành vi phạm tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên luận tội giữ nguyên quyết định truy tố hành vi phạm tội của bị cáo B theo bản cáo trạng, đồng thời đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Đỗ Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136 BLTTHS năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016; Xử phạt bị cáo Đỗ Văn B từ 01 năm 09 tháng tù đến 02 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng vụ án: Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu sau giám định ghi PC54, số 289, số TCGĐ: 213, bên trong có 0,187 gam Hêrôin. Trả lại cho anh Đỗ Văn Đ 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Jiu Long, biển số: 89F8 – 0977, số khung: TP 000255, số máy: VTMJL 150FMG001582. Tịch thu cho phát mại sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia X1 đã thu giữ của bị cáo. Trả lại cho bị cáo Đỗ Văn B số tiền 226.000đ. Bị cáo Đỗ Văn B phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- **Về tố tụng:** Trong giai đoạn điều tra và truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Hưng Yên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục như ban hành các quyết định tố tụng theo quy định của pháp luật tố tụng. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- **Về hành vi phạm tội của bị cáo:** Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ tài liệu đã được thu thập trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang (Bl 23 – 24); bản tự khai của Đỗ Văn B (BL 47 - 48); Bản Kết luận giám định số 298/PC54 ngày 25/10/2017 cùng với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 12 giờ 25 phút, ngày 09/10/2017 tại khu vực cửa hàng xăng dầu số X đường L, phường A, thành phố H, tỉnh Hưng Yên Đỗ Văn B đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,228 gam Heroin nhằm mục đích sử dụng, không nhằm mục đích bán cho những đối tượng nghiện khác thì bị Công an kiểm tra phát hiện và thu giữ. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đều khai nhận anh Vũ Trường S là người rủ bị cáo và góp 200.000 đồng cùng bị cáo đi mua Heroin để cùng nhau sử dụng, việc anh S rủ bị cáo chỉ có bị cáo và anh S, không có ai biết và chứng kiến nhưng anh S không thừa nhận. Do chỉ có 01 lời khai của bị cáo nên không có đủ căn cứ để xác minh, làm rõ và xử lý về hình sự đối với Vũ Trường S. Đối với nguồn gốc số Heroin, bị cáo khai mua của một người đàn ông, không biết tên tuổi, địa chỉ, có số thuê bao điện thoại 0967164678 ở khu vực Cây đa N, thuộc địa phận xã Phương Chiểu, thành phố Hưng Yên. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh và xác định được chủ thuê bao là anh Vũ Quang Đ, sinh năm 1997, trú tại xã T, huyện T, tỉnh Hưng Yên. Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập nhiều lần để điều tra, xác minh nhưng anh Đ không có mặt tại địa phương; chính quyền địa phương nơi anh Đ cư trú cung cấp bố để anh Đ đã mất, mẹ để đang chấp hành hình phạt ở trại tam giam, không còn ai là người thân tại địa phương nên không rõ anh Đ hiện nay ở đâu và làm gì nên Cơ quan điều tra đã tách ra để tiếp tục điều tra, xác minh, nếu có đủ căn cứ sẽ xử lý sau. Hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên đã truy tố bị cáo Đỗ Văn B với tội danh nêu trên theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với ma túy. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; bị cáo có nhân thân xấu, đã từng nhiều lần bị kết án về hành vi phạm tội trộm cắp tài sản và hành vi liên quan đến ma túy; nhận thức rõ được việc sử dụng chất ma túy có tác hại nghiêm trọng đến sức khỏe cũng như làm suy kiệt về kinh tế, đồng thời là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, nhưng bị cáo cố tình thực hiện hành vi phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật nên cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy:
Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều tỏ ra thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử thấy phải xét xử nghiêm, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian cần thiết để trừng trị, cải tạo giáo dục riêng đối với bị cáo và làm bài học chung trong công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có công việc làm, cũng như thu nhập ổn định, tuổi đã cao nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Biện pháp tư pháp: áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu sau giám định ghi PC54, số 289, số TCGĐ: 213, bên trong có 0,187 gam Hêrôin.

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Jiu Long, biển số: 89F8 – 0977, số khung: TP 000255, số máy: VTMJL 150FMG001582, qua điều tra làm rõ đây là xe của anh Đỗ Văn Đ, là con trai bị cáo, cho bị cáo mượn để sử dụng đi lại, anh Đ không biết bị cáo sử dụng vào việc đi mua ma túy nên trả lại cho anh Đỗ Văn Đ.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia X1, bên trong lắp sim có số thuê bao: 01683987626 đã thu giữ của bị cáo.

- Đối với số tiền 226.000đ đã thu của bị cáo, qua điều tra làm rõ bị cáo không có ý định sử dụng số tiền này vào việc mua Heroín nên cần trả lại cho bị cáo.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14;

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn B 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 09/10/2017.

Biện pháp tư pháp: áp dụng Điều 46; 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu sau giám định ghi PC54, số 289, số TCGĐ: 213, bên trong có 0,187 gam Hêrôin.

- Trả lại cho anh Đỗ Văn Đ, sinh năm 1986; HKTT: thôn V, xã B, thành phố H, tỉnh Hưng Yên 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Jiu Long, biển số: 89F8 – 0977, số khung: TP 000255, số máy: VTMJL 150FMG001582.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia X1, bên trong lắp sim có số thuê bao: 01683987626 đã thu giữ của bị cáo.

- Trả lại cho bị cáo Đỗ Văn B số tiền 226.000đ.

(Chi tiết, đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Quyết định chuyển vật chứng số 04/QĐ - VKS ngày 17/01/2018).

Án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14: Bị cáo Đỗ Văn B phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bản án sơ thẩm xét xử công khai có mặt bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, đã báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- Bị cáo;
- VKSND TP.Hưng Yên;
- Phòng NV - KT, TAND tỉnh HY;
- Công an TP.Hưng Yên;
- Chi cục THADS TP.Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thúy Hà